

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- T *phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền

Ông Bùi Đình Thông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Khánh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa ông:* Lê Quang Phiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/HSPT ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Phan Hữu T, do có kháng cáo của người bị hại Trần Sỹ L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị cáo bị kháng cáo:*

Phan Hữu T, sinh ngày 10/10/1972.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu C và bà Nguyễn Thị L; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 11/8/2017, đến ngày 14/8/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại kháng cáo:*

Ông Trần Sỹ L, sinh năm 1958. Trú tại: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/4/2012, trong khi dự lễ khánh thành đền H, tại thôn L, xã C, giữa Phan Hữu T và ông Trần Sỹ L xảy ra xích mích, dẫn đến xô xát lẫn nhau. Được mọi người can ngăn và đưa Phan Hữu T về nhà, còn ông Trần Sỹ L đi về nhà của mình. Sau khi về nhà, do bức tức ông L, nên khoảng 11h30' cùng ngày, Phan Hữu T lấy một con dao (loại dao ném, cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao dài 25cm, chỗ rộng nhất 6cm, chỗ hẹp nhất 3cm), rồi đi bộ đến nhà ông Trần Sỹ L để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nhà ông Trần Sỹ L, Phan Hữu T đứng ngoài ngõ hét lớn, chửi mắng, đồng thời nhặt đá ném vào sân nhà ông L. Ông Trần Sỹ L đang ngồi uống nước cùng với anh Thái Đình L ở

trong nhà, nghe Phan Hữu T chửi mắng ở ngoài ngõ, nên đi ra sân nhà thì thấy Phan Hữu T đang cầm một con dao trên tay đi vào, nên ông Trần Sỹ L nhặt một thanh củi bằng phi lao ở giữa sân cầm trên tay và nói với Phan Hữu T: “*Mày đi về, tao không muốn gây sự với mày*”. Ngay sau khi ông Trần Sỹ L vừa nói xong, Phan Hữu T đi tới nơi ông L đứng và dơ dao lên chém một nhát vào người ông L, ông L đưa tay trái lên đỡ đỡ thì bị dao chém trúng vào cổ tay trái. Sau khi chém ông Trần Sỹ L bị thương, Phan Hữu T cầm con dao đi về vút ở sân nhà mình, rồi đón xe khách đi vào miền nam bỏ trốn.

Sau khi bị chém bị thương, ông Trần Sỹ L đã được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 06/4/2012 đến ngày 19/4/2012. Theo bệnh án điều trị và Bản kết luận giám định pháp y số 41/2012/PYTT, ngày 28/5/2012, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận ông Trần Sỹ L bị các vết thương: Sẹo vết thương mặt trước trong cẳng tay trái; Vết thương mạch máu; Đứt thần kinh trụ; Đứt thần kinh giữa, với tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 46,6%.

Sau khi phạm tội và bỏ trốn, đến ngày 11/8/2017, Phan Hữu T bị Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai bắt theo lệnh truy nã.

Về vật chứng của vụ án: Con dao mà Phan Hữu T dùng để chém ông Trần Sỹ L bị thương, Phan Hữu T đưa về nhà vút ở sân rồi bỏ trốn nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Sỹ L bị chém bị thương phải đi bệnh viện cấp cứu và điều trị trong thời gian 13 ngày, với tổng chi phí điều trị hết 12.136.104đ, nay ông Trần Sỹ L yêu cầu Phan Hữu T phải bồi thường tổng số tiền 188.950.000đ, bao gồm: tiền chi phí trong thời gian điều trị; tiền mất thu nhập của mình và của người chăm sóc trong thời gian điều trị và tiền bồi thường tổn hại sức khỏe. Đến nay Phan Hữu T chưa thực hiện việc bồi thường cho ông Trần Sỹ L.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, xử:

Tuyên bố bị cáo **Phan Hữu T** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm h, khoản 2, điều 2, Nghị Quyết 41 của Quốc Hội, khoản 3, điều 7, điểm c, khoản 3, điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 Xử phạt: Bị cáo Phan Hữu T **5 năm 6 tháng (năm năm sáu tháng)** tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 BLHS; các Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 590 BLDS xử: Buộc bị cáo Phan Hữu T có trách nhiệm bồi thường về sức khỏe và các khoản chi phí hợp lý cho người bị hại ông Trần Sỹ L với tổng số tiền là: **80.959.260đ** (Tám mươi triệu, chín trăm năm mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi đồng) tính đến ngày 27/11/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/12/2017 người bị hại Trần Sỹ L kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm tăng mức bồi thường và yêu cầu xác định thời gian bồi thường cụ thể đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355,

điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Trần Sỹ L. Sửa bản án sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Hữu T thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C xử phạt bị cáo Phan Hữu T về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[2] Xét về phần bồi thường dân sự và nội dung kháng cáo của người bị hại:

[2.1] Căn cứ vào thời gian điều trị do người bị hại chứng minh được, chi phí thực tế và hóa đơn, chứng từ do người bị hại cung cấp thì cấp sơ thẩm xử buộc bị cáo Phan Hữu T có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại Trần Sỹ L các khoản viện phí, tiền xe đi lại trong quá trình điều trị, điều trị tại trạm y tế xã C, điều trị tại trung tâm y tế dự phòng, tiền mất thu nhập của bệnh nhân, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh nhân với tổng số tiền 48.459.260 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.2] Riêng đối với khoản bồi thường về tổn thất tinh thần: Theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 thì mức tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Xét tính chất, hành vi của bị cáo trong vụ án và tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại là 46,6%; sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, không thăm hỏi, quan tâm và đến thời điểm hiện nay chưa bồi thường cho người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại tiền tổn thất tinh thần ở mức 35 lần mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước, với số tiền 45.500.000 đồng.

[2.3] Đối với yêu cầu của người bị hại về việc buộc bị cáo bồi thường các chi phí điều trị theo yêu cầu tự nguyện tại các Bệnh viện chuyên khoa tại Hà Nội do người bị hại không cung cấp được hồ sơ bệnh án, hoá đơn chứng từ nên không có căn cứ để xem xét.

[2.4] Đối với yêu cầu của người bị hại về việc buộc bị cáo phải chấp hành đền bù trong khoảng thời gian cụ thể. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định của pháp luật sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không tự nguyện bồi thường thì người bị hại có quyền làm đơn gửi cơ quan thi hành án có biện pháp buộc bị cáo bồi thường theo quy định tại Luật thi hành án dân sự.

Như vậy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 93.959.260 đồng.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại về việc buộc bị cáo tăng phần bồi thường dân sự.

[4] Về án phí: Người bị hại kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Trần Sỹ L. Sửa Bản án sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh về phần bồi thường dân sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Hữu T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm h, khoản 2, điều 2, Nghị Quyết 41 của Quốc Hội, khoản 3, điều 7, điểm c, khoản 3, điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Phan Hữu T **5 năm 6 tháng** (năm năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 BLHS; các Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 590 BLDS xử: Buộc bị cáo Phan Hữu T có trách nhiệm bồi thường về sức khỏe và các khoản chi phí hợp lý cho người bị hại ông Trần Sỹ L với tổng số tiền là: **93.959.260đ** (Chín mươi ba triệu chín trăm năm mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm d Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, người bị hại Trần Sỹ L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (x2);
- PV27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh;
- CA; VKSND; TAND; THA huyện C;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Quang